TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HSST
Ngày 26-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nguyễn Thảo Trang - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng - Kiểm Sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phan Văn L, sinh năm 1997 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phan Văn Q (chết) và con bà Hồ Thị C, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 2000 và 01 con sinh năm: 2024. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/5/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HSST, ngày 01/6/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt chính (được trả tự do tại Nhà tạm giữ), đã nộp án phí 200.000 đồng nên bị can được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-4-2025 đến nay. Hiện đang tạm giam – Có mặt.

2. Đinh Văn K, sinh năm 1986 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký thường trú: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; con ông Đinh Văn L (chết) và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1955; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1989 và 02 con, lớn nhất sinh năm: 2009, nhỏ nhất sinh năm: 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-4-2025 đến ngày 12-5-2025 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh. Hiện đang tại ngoại – Có mặt.

Những người bị hại:

- Anh Điểu V, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn 5, xã Q, huyện T, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- Anh Trần Văn T, sinh năm: 1991; nơi cư trú:Thôn 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2024, Đinh Văn K và Phan Văn L gặp gỡ, quen biết nhau ngoài xã hội. Sau đó, cả hai đến thuê nhà, sinh sống gần nhau tại thôn 02, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Đầu năm 2025, do thiếu tiền tiêu xài nên L và K rủ nhau đi trộm chó để bán lại cho các quán nhậu có nhu cầu. Để thực hiện hành vi, cả hai cùng nhau chuẩn bị dụng cụ gồm: súng điện, bình điện, bình kích điện, băng keo đen, đèn pin, dao rọc giấy, kìm sắt, cơm, cá hấp, ớt bột, bình xịt hơi cay và bao đựng chó. Khoảng 02 giờ ngày 02/4/2025, Kế điều khiển xe mô tô biển số 48AF-036.78 chở L di chuyển từ xã N, huyện Đ đến xã Đ, huyện T, rồi theo dọc tuyến đường tỉnh lộ 681 hướng ra thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để trộm chó. Trên đường đi, K rải cơm, cá hấp (chuẩn bị sẵn từ trước) ra đường để nhử chó đến ăn. Sau đó, cả hai quay lại các vị trí đã rải mồi trước đó để kiểm tra. Khi phát hiện chó đến ăn, K sẽ soi đèn để L dùng súng bắn điện bắn làm chó bị ngất, rồi L dùng băng keo đen quấn miệng chó, bỏ vào bao. Trong khoảng thời gian từ 02 giờ đến 05 giờ sáng ngày 02/4/2025, Kế và Lộc đã liên tiếp bắt trộm được 04 cá thể chó của anh Nguyễn Văn S, anh Điểu V và anh Trần Văn T trên địa bàn xã Quảng T và xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Đội cảnh sát giao thông đường bộ số 3 (tổ địa bàn huyện Tuy Đức) và Phòng PC02 Công an tỉnh Đắk Nông phối hợp với Công an xã Đắk Buk So, tuần tra kiểm soát phát hiện Đinh Văn K điều khiển xe mô tô biển số 48AF – 036.78 chở Phan Văn L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe thì L xuống xe bỏ chạy, còn K đã giao nộp gồm 01 bao xác rắn màu đỏ bên trong chứa 04 cá thể chó còn sống; 01 súng điện; 01 đèn pin; 01 kìm; 01 bịch bột ớt; 01 cuộn băng keo đen; 01 con dao rọc giấy; 01 bình xịt hơi cay; 01 xe mô tô biển số 48AF-036.78.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Đức, kết luận: 04 cá thể chó (còn sống) có tổng trọng lượng là 57kg có giá trị tại thời điểm ngày 02/4/2025 là 3.705.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 179/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Căn cứ theo điểm a khoản 11 Điều 2 Luật số 42/2024/OH15, ngày 29/06/2024 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Căn cứ Phụ lục 4 Danh mục công cụ hỗ trợ ban hành theo thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật số 42, kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định là bình xịt hơi cay thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

Cáo trạng số: 28/CT-VKS-TĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức quyết định truy tố bị cáo Phan Văn L và bị cáo Đinh Văn K về tội: *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn L và bị cáo Đinh Văn K phạm tội *"Trộm cắp tài sản".* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2025). Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không đề nghị hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy 04 cá thể chó (đã chết) do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 48AF-036.78 và tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu đỏ, 03 súng điện (loại tự chế); 01 đèn pin; 01 kìm; 01 bịch bột ớt; 01 cuộn băng keo đen; 01 con dao rọc giấy; 01 bình xịt hơi cay do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng đã công bố, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 02/4/2025 tuyến đường tỉnh lộ 681 thuộc địa bàn xã Q và xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Phan Văn L và Đinh Văn K đã có hành vi lén lút trộm cắp 04 cá thể chó của anh Nguyễn Văn S, anh Điểu V và anh Trần Văn T. Theo Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Đức, kết luận: 04 cá thể chó (còn sống) có tổng trọng lượng là 57kg có giá trị tại thời điểm ngày 02/4/2025 là 3.705.000 đồng. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Phan Văn L và Đinh Văn K phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

..."

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo Phan Văn L và Đinh Văn K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Xét hành vi do các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo phải biết tài sản của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ nhưng với ý thức coi thường pháp luật mà các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo đã gây ra.

[5]. Tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và bị hại Trần Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Đinh Văn K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s (điểm i đối với bị cáo Đinh Văn K) khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử cần đánh giá nhân thân của các bị cáo để áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Văn L là người có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo mục đích của hình phat.

Đối với bị cáo Đinh Văn K, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[7]. Việc bồi thường thiệt hại: Qúa trình điều tra các bị cáo đã bồi thường, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết

[8]. Việc xử lý vật chứng: Xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định xử lý vật chứng số 1786/QĐ-CSHS, này 10/4/2025 tiêu hủy 04 cá thể chó (đã chết), do không còn giá trị sử dụng là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô biển số 48AF-036.78, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, quá trình điều tra bị cáo K, vợ bị cáo K là chị Nguyễn Thị L thừa nhận là tài sản riêng của bị cáo K. Xét thấy đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu bán sung Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bao tải màu đỏ, 03 súng điện; 01 đèn pin; 01 kìm; 01 bịch bột ớt; 01 cuộn băng keo đen; 01 con dao rọc giấy; 01 bình xịt hơi cay có in "AMERICAN Style Nato Super – PARALISANT", do liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10]. Đối với hành vi tàng trữ bình xịt hơi cay của Đinh Văn K (mua trên mạng, được shipper giao), tuy nhiên K chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều 306 Bộ luật hình sự hoặc bị kết án về tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã chuyển cho Công an tỉnh Đắk Nông để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Đối với vật chứng của vụ án gồm 01 ba lô đựng 01 bình điện, 01 bình kích điện và 01 súng điện, L mang theo khi bỏ trốn. Quá trình điều tra xác định,

Lộc đã vứt trên đường bỏ trốn, không xác định được vị trí nên không đề cập xử lý. Đối với chị Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Ngọc B không biết việc Đinh Văn K và Phan Văn L chuẩn bị công cụ, phương tiện và thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xử lý

[11]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn L và Đinh Văn K phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn L 07 *(bảy)* tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2025).

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 06 *(sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 *(một)* năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Văn K cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo Đinh Văn K cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt này và tổng hợp hình phạt của bản án mới.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định xử lý vật chứng số 1786/QĐ-CSHS, này 10/4/2025 tiêu hủy 04 cá thể chó (đã chết).

Tịch thu bán sung Ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 48AF-036.78, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu đỏ, 03 súng điện (loại tự chế); 01 đèn pin; 01 kìm; 01 bịch bột ớt; 01 cuộn băng keo đen; 01 con rao dọc giấy; 01 bình xịt hơi cay có in chữ "AMERICAN Style Nato Super – PARALISANT".

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phan Văn L và Đinh Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06; PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- UBND xã *Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông*;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có qlnvlq;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Khiêm